

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRƯỜNG HỌC
NĂM HỌC 2018-2019**

TẦM NHÌN VÀ SỨ MỆNH NHÀ TRƯỜNG TRONG 10 NĂM TỚI
(giai đoạn 2018-2027)

1. Tầm nhìn.

Trở thành trường chất lượng cao; là trung tâm văn hoá giáo dục của địa phương; là địa chỉ tin cậy để phụ huynh gửi gắm con em; là nơi giáo viên và học sinh luôn tự tin, năng động, sáng tạo và vươn tới thành công.

2. Sứ mệnh.

Tạo dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện để tất cả các em học sinh đều cảm nhận được "Mỗi ngày đến trường là một ngày vui". Tạo điều kiện tốt nhất để mỗi học sinh được học tập, rèn luyện nhằm phát triển tối đa các phẩm chất và năng lực, đảm bảo khi Hoàn thành Chương trình Tiểu học ở nhà trường, các em phải là những người có đạo đức, có sức khỏe, yêu quê hương đất nước, có lòng tự hào dân tộc, có các kỹ năng sống cơ bản theo lứa tuổi, có kiến thức chắc chắn để học tốt ở bậc học sau.

PHẦN A: BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG.

Trường Tiểu học Cây Gáo A được thành lập từ năm 1990 khi tách từ trường cấp 1 Cây Gáo III. Trường thuộc thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, trên tỉnh lộ 767, cách thành phố Biên Hòa 36 km về hướng Tây Bắc. Trường có 2 điểm: Điểm chính thuộc khu phố 5, điểm phụ thuộc khu phố 7.

Hơn 27 năm hình thành và phát triển, trường đã đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức, nhưng với ý chí, sự quyết tâm, tinh thần trách nhiệm, các thế hệ nhà giáo đã vượt qua gian khó để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chất lượng giáo dục luôn có sự chuyển biến tích cực tạo được uy tín từ phụ huynh học sinh và cộng đồng xã hội. Nhiều năm liền trường đạt Tập thể Lao động xuất sắc, Cờ thi đua của Tỉnh. Trường vinh dự được khen tặng Huân chương lao động Hạng Ba và cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên ngày càng được trẻ hóa, nhiệt tình, có trách nhiệm, nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Trường đạt chuẩn MCLTT theo Thông tư 59 của Bộ Giáo dục. Năm 2017, trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 1 theo Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT.

Năm học 2018 - 2019, cơ sở vật chất của trường đáp ứng nhu cầu dạy và học (khối hành chính và 37 phòng học cho 2 cơ sở), trường duy trì hoạt động giảng dạy môn Tin học tại phòng máy với 23 máy vi tính nối mạng, phục vụ tốt cho học sinh

khối 3,4,5 học tập, thực hành tin học; phòng thư viện đạt chuẩn, hệ thống bếp ăn một chiều, nhà ăn, nhà nghỉ cho trên 678 học sinh học bán trú. Tổng số CB-GV-CNV của trường là 72 trong đó Ban giám hiệu 03, giáo viên 60, CNV 09, với tổng số học sinh là 1742 được biên chế 45 lớp, trong đó có 16 lớp học hai buổi; 16 lớp học bán trú. Điểm chính có 35 lớp, điểm phụ có 10 lớp.

Tình hình chính trị, an ninh trật tự, an toàn xã hội, kinh tế - văn hoá xã hội của địa phương ổn định, từng bước phát triển theo chiều hướng tích cực. Đời sống của nhân dân ngày được cải thiện, công tác xoá đói giảm nghèo được các cấp quan tâm đúng mức. Nhận thức việc học tập của cộng đồng dân cư ngày càng tiến bộ, mọi gia đình đều quan tâm tới việc học tập của con em. Tuy nhiên, địa bàn thị trấn Vĩnh An (khu tạm trú, khu phố 7) dân nhập cư đông, chỗ ở, công việc làm không ổn định nên số hộ nghèo đông và cũng gây khó khăn trong công tác duy trì sĩ số cũng như việc điều tra số học sinh ra lớp theo độ tuổi hàng năm. Trường có 2 điểm (cách nhau khoảng 3 km) một phần gây khó khăn trong công tác quản lí. Số học sinh thuộc diện hộ nghèo nhiều, chưa kể số học sinh có hoàn cảnh khó khăn sống với ông bà đã già yếu do cha mẹ li hôn, thiếu sự quan tâm của cha mẹ. Điểm phụ phần lớn là dân tộc Hoa, phụ huynh là công nhân, nhân dân lao động nghèo nên chưa quan tâm chu đáo đến việc học của học sinh.

A1. Danh mục các điểm trường:

- Trường Tiểu học Cây Gáo A có 2 điểm trường.
 1. Điểm trường chính tại Khu phố 5 thị trấn Vĩnh An.
 2. Điểm trường phụ tại Khu phố 7 thị trấn Vĩnh An.
- Các lớp Mẫu giáo trường tuyển sinh:
 1. Trường Mầm non Phong Lan
 2. Trường Mầm non Cây Gáo
- Trường THCS học sinh trường chuyển đến:
 1. Trường THCS Lê Quý Đôn
 2. Trường THCS Vĩnh An

A2. Bản đồ nhà trường (phần phụ lục)

A3. Sơ đồ nhập học 05 năm (phần phụ lục)

PHẦN B. CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN TRUNG HẠN (giai đoạn 2018-2023)

B1. Những văn bản của cấp trên làm cơ sở xây dựng mục tiêu, kế hoạch.

1. Giữ vững trường đạt mức chất lượng tối thiểu theo Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia. Trường Tiểu học Cây Gáo A sẽ trở thành trường chất lượng cao của huyện đáp ứng được sự phát triển giáo dục của huyện Vĩnh Cửu.

2. Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục theo tinh thần nghị quyết 29 của Trung ương, đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá: Đánh giá toàn diện học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng và một số biểu hiện năng lực, phẩm chất của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh. Kết hợp đánh giá của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT sửa đổi quy định đánh giá học sinh tiểu học kèm theo Thông tư số 30 /2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Nâng cao nhận thức, tư tưởng chính trị, ý thức trách nhiệm của nhà giáo, năng lực thực hiện các nhiệm vụ năm học; gắn kết chặt chẽ chất lượng BDTX với công tác xây dựng và đánh giá đội ngũ theo các chuẩn quy định góp phần nâng cao năng lực đội ngũ CBQL và GVTH theo công văn số 33/KH-PGDĐT, ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Phòng Giáo dục Đào tạo Vĩnh Cửu về Bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học trong hè 2018 và năm học 2018 – 2019.

5. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chỉ thị 05 của Bộ chính trị; đổi mới công tác quản lý, xây dựng đội ngũ giáo viên. Tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, chú trọng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng coi trọng sự phát triển phẩm chất, năng lực người học; tăng cường giáo dục thể chất, đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục trong tuần với nhiều hình thức đa dạng, phong phú để giáo dục và rèn kỹ năng sống cho học sinh theo công văn số 542/PGDĐT- GDTH ngày 06 tháng 9 năm 2018 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019 đối với giáo dục tiểu học.

6. Tiếp tục thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật, phòng chống tội phạm để tạo sự chuyên biến về ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của CB-GV-CNV, thực hiện sống và làm việc theo pháp luật theo kế hoạch 36/KH-PGD&ĐT ngày 27/07/2017 của Phòng giáo dục & Đào tạo huyện Vĩnh Cửu về việc triển khai, thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2021 của Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Cửu.

7. Tiếp tục duy trì trường đạt cấp độ 1 và phấn đấu nâng cấp độ trong công tác đánh giá chất lượng trường tiểu học theo Quyết định số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học tiến tới đánh giá ngoài.

B₂. Tầm nhìn, mục tiêu trung hạn của nhà trường giai đoạn 2018 – 2023.

1. Giữ vững trường đạt MCLTT, đạt kiểm định chất lượng cấp độ 1 theo Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tăng cường giáo dục thể chất, rèn kỹ năng sống cho học sinh để trở thành trường chất lượng cao của huyện. Học sinh Hoàn thành đạt từ 99% trở lên; học sinh được

khen thưởng các mặt 85% trở lên. Học sinh tham gia các sân chơi năng khiếu đạt giải từ cấp huyện trở lên đạt từ 10 % trở lên (2018).

2. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp lồng ghép việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Chú trọng các hoạt động giáo dục thể chất, hình thành năng lực. Tổ chức tốt các hoạt động thể dục giữa giờ, múa hát tập thể và các trò chơi dân gian, dân ca, dân vũ. Tạo sân chơi lành mạnh cho giáo viên và phát triển năng khiếu cho học sinh qua mô hình các câu lạc bộ (2018).

3. Tạo môi trường thuận lợi để cán bộ, giáo viên, nhân viên phát huy hết khả năng của mình; tích cực, sáng tạo trong công việc và có những việc làm mang tính đột phá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, thực hiện linh hoạt, có hiệu quả một số hình thức tổ chức giáo dục theo mô hình trường học mới. Tiếp tục thực hiện đồng bộ và có hiệu quả phương pháp “Bàn tay nặn bột”, các kỹ thuật dạy – học tích cực, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch. Tăng cường Tiếng Việt cho HS lớp 1, phát huy tốt nhất năng lực tự học cho học sinh (2018).

4. Duy trì công tác bán trú cho học sinh (2018 đến 2020). Xây dựng bổ sung CSVC, hoàn thiện các phòng chức năng, khu sân chơi, bãi tập ở điểm 1, nhà đa năng ở điểm 2 và các thiết bị vận động ngoài trời cho học sinh ở 02 điểm trường (2019).

5. Xây dựng đội ngũ nhà giáo chuẩn hóa, đảm bảo chất lượng, chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lương tâm, trách nhiệm nhà giáo. Triển khai rộng rãi việc ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy, có 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên biết sử dụng thành thạo máy vi tính, có hộp thư điện tử và sử dụng thư điện tử để giao dịch, hoàn thiện trang website của trường, thực hiện số liên lạc điện tử thông qua phần mềm VnEdu; trường có 40% GV xếp loại khá giỏi chương trình BDTX (2018). Phấn đấu đến năm 2022 tất cả CB-GV đều đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo.

6. Duy trì và nâng cao chất lượng của 80/83 chỉ số của 26/28 tiêu chí/05 tiêu chuẩn đã đạt năm 2017 theo đánh giá chất lượng trường tiểu học. Tham mưu Phòng GD&ĐT giải pháp khắc phục tình hình quá tải về sĩ số học sinh trên lớp, hướng đến giảm dần số lớp trong tuần năm học; nếu thuận lợi, trường hoàn tất hồ sơ đề nghị đánh giá ngoài giai đoạn 2018- 2020 (2020)

7. Đạt Huân Chương Lao động Hạng nhì (2018).

8. Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng, một môi trường học tập thân thiện, có kỷ cương, tình thương trách nhiệm. Khẳng định được thương hiệu, uy tín và hình ảnh của nhà trường “Là một cơ sở giáo dục có chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội” (2020).

9. Xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới (có hồ bơi, sân chơi giáo dục thể chất...trang thiết bị dạy học hiện đại...). Trường là trung tâm văn hoá giáo dục của địa phương; là địa chỉ tin cậy để phụ huynh gửi gắm con em; là nơi giáo viên và học sinh luôn tự tin, năng động, sáng tạo và thể hiện hết năng lực của cá nhân (2023).

Phần C: ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2017-2018.

C1. Bảng tổng hợp tình hình nhập học của học sinh (giới tính / lớp), cán bộ - giáo viên – nhân viên nhà trường năm học 2017-2018.

Danh sách điểm trường	TS HS nhập học	L1 TS/nữ	L2 TS/nữ	L3 TS/nữ	L4 TS/nữ	L5 TS/nữ	CBG V CN V	HP	GV	NV
Điểm chính	1377/662	279/135	243/107	283/131	299/154	273/135	58	2	47	9
Điểm lẻ	290/127	65/31	60/25	50/20	57/20	58/31	15	1	12	2
Tổng	1667/789	344/166	303/132	333/151	356/174	331/166	73	3	59	11

***Tổng hợp tình hình nhập học của HS (lớp, tổng số, giới tính), CB-GV-CNV nhà trường năm học hiện tại 2018-2019.**

Các điểm trường	TS HS nhập học	L1 TS/nữ	L2 TS/nữ	L3 TS/nữ	L4 TS/nữ	L5 TS/nữ	HT	HP	GV	N V
Điểm chính	1439/687	341/155	278/137	238/106	288/134	294/155	1	1	49	8
Điểm phụ	303/128	71/29	62/30	59/25	53/22	58/22		1	10	2
Tổng	1742/815	412/184	340/167	297/131	341/156	352/177	1	2	59	10

So với năm học trước, tình hình nhập học của học sinh năm nay có những thay đổi sau:

- Có 100% số lớp học trên 5 buổi/tuần và 2 buổi /ngày, thuận lợi cho việc giảng dạy, theo dõi chất lượng học sinh.

- Công tác tuyển sinh tại trường hằng năm được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và đảm bảo chỉ tiêu cấp trên giao, tỉ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 thực hiện 100%.

C2. Những thành tựu chính.

Năm học 2017 – 2018, tập thể sư phạm nhà trường luôn giữ gìn đoàn kết nội bộ, có ý thức, trách nhiệm, tinh thần khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ. Các bộ phận đoàn thể trong nhà trường hỗ trợ tốt các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Giáo viên năng nổ, tích cực. Học sinh hăng hái tham gia hoạt động tập thể, mạnh dạn trong giao tiếp, thân thiện trong cư xử, trường đạt nhất cụm thi đua khối tiểu học.

- Trường đảm bảo và duy trì được chất lượng các mặt giáo dục theo như kế hoạch đề ra. Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 1653/1667, Tỉ lệ : 99.2%. Học sinh hoàn thành chương trình bậc Tiểu học: 331/331 học sinh, đạt 100%. Học sinh giỏi được khen thưởng: 1250/1667 Tỉ lệ : 75%. Bên cạnh các hoạt động dạy

học, trường Tiểu học Cây Gáo A luôn chú trọng phong trào: "*Xây dựng Trường học thân thiện - Học sinh tích cực*". Nhiều hoạt động ngoại khoá được tổ chức đa dạng về nội dung cũng như hình thức tổ chức lôi cuốn được đông đảo học sinh tham gia, đem lại hiệu quả rõ rệt trong việc rèn kỹ năng sống cho học sinh: đạt 13 giải tỉnh; 23 giải cấp huyện qua các sân chơi giao lưu học sinh năng khiếu (VSCĐ, Sáng tạo TTN-ND, hát múa sân trường).

- Chất lượng đội ngũ từng bước được nâng cao đáp ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục: Giáo viên đạt trình độ trên chuẩn là 59/59, đạt tỷ lệ 100%; Giáo viên giỏi cấp trường 50/59 giáo viên; Giáo viên giỏi cấp huyện: bảo lưu 26 giáo viên; Giáo viên giỏi cấp tỉnh: 08 (3 GV giỏi cấp tỉnh, 3 đạt UDCNTT, 4 GV đạt chương trình 6 về phát huy sáng kiến, sáng tạo khoa học kỹ thuật)

- Quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất trang thiết bị đã được cấp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Hàng năm, nhà trường luôn phối hợp với PHHS hỗ trợ kinh phí để sửa chữa CSVC, cảnh quan sư phạm. Duy trì tốt hoạt động dạy học tin học ở phòng máy với tổng số 23 máy, thực hiện tốt nền nếp hoạt động ở nhà ăn cho 649 học sinh bán trú.

- Thực hiện sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Cửu về lộ trình xây dựng trường chuẩn quốc gia. Hiện tại trường đã đạt được chuẩn mức chất lượng tối thiểu theo Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

- Năm học 2017-2018 trường đạt cấp độ 1 về kiểm định chất lượng theo Quyết định số 1165/QĐ-SGDĐT của Sở GD&ĐT ngày 27/11/2017. Hiện trường chưa đạt 03/83 chỉ số: trình độ đào tạo nhân viên y tế, văn thư chưa đúng chuyên ngành; số lớp, số học sinh trên lớp quá tải.

-Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, vận động sự hỗ trợ của các mạnh thường quân để hỗ trợ cho học sinh và các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Trường đã tiếp nhận các phần quà cho học sinh nhân dịp tết trung thu, tết nguyên đán; tiếp nhận 160 kg gạo, 20 cặp sách, 26 bộ đồng phục, 11 bộ SGK cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tiếp nhận 03 ghế xích đu cho khu sân chơi.

- Nhiều hoạt động ngoại khoá được tổ chức đa dạng về nội dung cũng như hình thức tổ chức lôi cuốn được đông đảo học sinh tham gia: các hoạt động chào mừng ngày 20/11 với những hoạt động như: Thi thời trang (HS khối 1, 2, 3); biểu diễn văn nghệ (Hs khối 4, 5); thi cắm hoa theo chủ đề... Thi trang trí lớp học xanh – sạch – đẹp thu hút tất cả học sinh tham gia; tuyên truyền ý nghĩa ngày thành lập Quân Đội nhân dân Việt Nam 22/12 vào giờ chào cờ đầu tuần. Tổ chức thăm gia đình chính sách: Cụ bà Đinh Thị Lai là mẹ liệt sĩ ở khu phố 3, thị trấn Vĩnh An. Công đoàn trường, Đội thiếu niên duy trì phong trào nuôi heo đất trong tập thể Giáo viên và 44 chi đội để giúp các bạn học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Tổng kết phong trào thu được: 26.903.000đ, trong đó CB-GV: 3.500.000đ, HS: 23.403.000đ sẽ hỗ trợ học bổng, sách, vở cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi vào cuối năm học. Duy trì xây dựng “Hũ gạo tình thương”, toàn thể CB-GV-

CNV và HS hưởng ứng tích cực, bình quân mỗi tháng góp trên 1000 kg và trao hỗ trợ cho 10 em HS/tháng.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động và hỗ trợ tốt cho các hoạt động giáo dục của nhà trường: Chi bộ Đảng đạt trong sạch vững mạnh. Công đoàn vững mạnh xuất sắc, Liên đội vững mạnh cấp huyện, Đoàn thanh niên mạnh cấp huyện.

Với các thành tích như trên, cuối năm, trường đạt tập thể lao động xuất sắc, đạt nhất cụm thi đua khối tiểu học.

Phần D. MỤC TIÊU VÀ HOẠT ĐỘNG ƯU TIÊN PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2018 - 2019

D1. Mục tiêu phát triển nhà trường.

1. Giữ vững trường đạt MCLTT theo Thông tư 55, đạt kiểm định chất lượng cấp độ 1 theo Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT. Giáo dục tập trung xây dựng trường học chất lượng, lớp học hiệu quả, duy trì sĩ số học sinh... đảm bảo thực hiện có hiệu quả tất cả các hoạt động, chú trọng xây dựng môi trường văn hoá trường học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí và dạy học.

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tăng cường giáo dục thể chất, rèn kĩ năng sống cho học sinh để trở thành trường chất lượng cao của huyện. Học sinh Hoàn thành đạt từ 99% trở lên; học sinh được khen thưởng các mặt 85% trở lên. Học sinh tham gia các sân chơi năng khiếu đạt giải từ cấp huyện trở lên đạt từ 10 % trở lên.

3. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp lồng ghép việc giáo dục kĩ năng sống cho học sinh. Chú trọng các hoạt động giáo dục thể chất, hình thành năng lực. Tổ chức tốt các hoạt động thể dục giữa giờ, Hát múa tập thể và các trò chơi dân gian, dân ca, dân vũ. Tạo sân chơi lành mạnh cho giáo viên và phát triển năng khiếu cho học sinh qua mô hình các câu lạc bộ.

4. Tạo môi trường thuận lợi để cán bộ, giáo viên, nhân viên phát huy hết khả năng của mình; tích cực, sáng tạo trong công việc và có những việc làm mang tính đột phá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, thực hiện linh hoạt, có hiệu quả một số hình thức tổ chức giáo dục theo mô hình trường học mới. Tiếp tục thực hiện đồng bộ và có hiệu quả phương pháp “Bàn tay nặn bột”, các kỹ thuật dạy – học tích cực, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch. Tăng cường Tiếng Việt cho HS lớp 1, phát huy tốt nhất năng lực tự học cho học sinh.

5. Duy trì công tác bán trú cho học sinh.

6. Xây dựng đội ngũ nhà giáo chuẩn hóa, đảm bảo chất lượng, chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lương tâm, trách nhiệm nhà giáo. Triển khai rộng rãi việc ứng dụng CNTT trong quản lí, giảng dạy, có 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên biết sử dụng thành thạo máy vi tính, có hộp thư điện tử và sử dụng thư điện tử để giao dịch, hoàn thiện trang website của trường, thực hiện số liên lạc điện tử thông qua phần mềm VnEdu; trường có 40% GV xếp loại khá giỏi chương trình BDTX.

7. Nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện. Tập trung xây dựng CSVC, bổ sung các đầu sách để từng bước xây dựng thư viện xuất sắc trong năm 2019.

8. Duy trì và nâng cao chất lượng của 80/83 chỉ số của 26/28 tiêu chí/05 tiêu chuẩn đã đạt năm 2017 theo đánh giá chất lượng trường tiểu học.

9. Tiếp tục thực hiện xã hội hoá giáo dục, khai thác mọi nguồn lực để phát triển nhà trường: Xây dựng bổ sung CSVC, từng bước hoàn thiện khu sân chơi, bãi tập ở điểm 1, nhà đa năng ở điểm 2 và các thiết bị vận động ngoài trời cho học sinh ở 02 điểm trường (2019). Hoàn thiện, củng cố một số tiêu chí của trường học thân thiện, học sinh tích cực, giữ vững danh hiệu trường học xanh, sạch đẹp cấp tỉnh.

10. Thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Tiểu học. Chú trọng các hình thức vận dụng thực hành các modul đã học để nâng cao tay nghề cho giáo viên, nâng cao chất lượng giáo dục. Tổ chức nghiêm túc và có hiệu quả các Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” và “Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi”. Tập trung bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tham gia hội thi các cấp: Giáo viên dạy giỏi; giáo viên chủ nhiệm giỏi, Giáo viên UDCNTT.

11. Tập thể đạt Huân chương Lao động hạng Nhì.

D2. Các chỉ tiêu phấn đấu:

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện năm học 2017-2018	Chỉ tiêu phấn đấu năm học 2018-2019
I. Huy động và duy trì sĩ số				
1	Tổng số lớp	lớp	44	45
	Trong đó:			
	-Điểm trường chính	lớp	34	35
	-Điểm lẻ 1	lớp	10	10
	-Điểm lẻ 2	lớp		
2	Tổng số học sinh/nữ	người	1667/789	1742/815
	Trong đó:			
	-Điểm trường chính/nữ	người	1377/662	1439/687
	-Điểm lẻ 1/nữ	người	290/127	303/128
	-Điểm lẻ 2/nữ			
3	-Bình quân HS/lớp	HS/lớp	38	39
	-Diện tích (khuôn viên nhà trường) bình quân mỗi HS	m ² /HS	1/7m ²	1/6m ²
4	Tỉ lệ HS học 5 buổi/tuần	%		0
5	Tỉ lệ HS được học 6-8 buổi/tuần	%	1134/1667 68%	68.9% (1201/1742)
6	Tỉ lệ HS được học 2 buổi/ngày	%	533/1667 32%	31.1% (541/1742)
7	Số trẻ 6 tuổi vào lớp 1/trẻ 6 tuổi trên địa bàn-tỉ lệ %	%	320/320 100%	100% (403/403)
8	Tỷ lệ nhập học tinh=HS (6-10tuổi)/dân số (6-10tuổi)	%	99.3% (1655/1667)	98.6% (1717/1742)

9	Tỷ lệ nhập học tinh nữ (6-10tuổi)/dân số nữ (6-10tuổi)	%	99.4% (789/794)	99.5%(811/815)
10	Tỷ lệ nhập học tinh DTTS (6-10tuổi)/DTTS (6-10tuổi)	%	97.4% (37/38)	99% (112/113)
11	Tỷ lệ nhập học thô=HS tiểu học/dân số (6-10tuổi)	%	101% (1667/1649)	101% (1742/1717)
12	Tỷ lệ HS bỏ học	%	0	0
II. Chất lượng giáo dục				
1	HS hoàn thành chương trình lớp học	SL-%	1653/1667 99.2%	1728/1742 99.2%
2	HS hoàn thành xuất sắc các môn học	SL-%	797/1667 47.8%	47.9% (836/1742)
3	HS xếp loại năng lực chưa đạt	SL-%	5/1667 0.3%	06/1742 0.3%
	HS xếp loại phẩm chất chưa đạt	SL-%	0%	0%
4	HS chưa hoàn thành môn học	SL-%	15/1667 0.9%	16/1742 0.9%
5	HS lưu ban lớp 1	SL-%	10/344 2.9%	11/412 2.7%
6	Tỉ lệ HS lưu ban tiểu học(L1-L5)	SL-%	15/1667 0.9%	16/1742 0.9%
7	Hoàn thành chương trình tiểu học(lớp 5)	%	100%	100%
8	Hiệu quả đào tạo sau 5 năm	%	99.4%	99.5%
9	Trẻ 11 tuổi trên địa bàn hoàn thành CTrTH-Tỉ lệ %	%	100%	100%
10	Trẻ 11-14 tuổi trên địa bàn hoàn thànhCTrTH-Tỉ lệ %	%	100%	100%
III. Cán bộ, giáo viên, nhân viên				
1	Giáo viên trực tiếp giảng dạy(Tỉ lệ GV/lớp)	SL-%	59/44 (tỉ lệ 1.3)	59/45 (tỉ lệ 1.3)
2	GV đạt chuẩn theo QĐ14	SL-%	59/59-100%	59/59-100%
3	GV đạt chuẩn về trình độ đào tạo	SL-%	59/59-100%	59/59-100%
4	GV đạt trình độ trên chuẩn	SL-%	59/59-100%	59/59-100%
5	Đạt danh hiệu GVĐG(hoặc GVCN giỏi) cấp huyện trở lên	SL-%	28/59 – 47.5%	28/59 – 47.5%
6	Đạt danh hiệu GVĐG cấp trường	SL-%	50/59 84.7%	50/59- 84.7%
7	GV yếu kém về chuyên môn nghiệp vụ	SL-%	0	0
8	Đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở, cấp tỉnh	SL-%	11/73- 15%	11/72- 15.3%
9	Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến	SL-%	73/73- 100%	72/72- 100%
IV. Danh hiệu thi đua tập thể				

1	Chi bộ Đảng		Trong sạch vững mạnh	Trong sạch vững mạnh
2	Đoàn Thanh niên CS HCM		Mạnh cấp huyện	Mạnh cấp huyện
3	Đội Thiếu niên tiên phong		Mạnh cấp tỉnh	Mạnh cấp tỉnh
4	Công Đoàn		Vững mạnh	Vững mạnh
5	Ban đại diện CMHS			
6	Thư viện đạt chuẩn (01; tiên tiến, xuất sắc)		Thư viện tiên tiến	Thư viện tiên tiến
7	Trường đạt Chuẩn “Xanh-Sạch-Đẹp”		Đạt cấp tỉnh	Đạt cấp tỉnh
8	Trường đạt (MCLTT, Chuẩn quốc gia MĐ1, Chuẩn quốc gia MĐ2)		Đạt chuẩn MCLTT	Đạt chuẩn MCLTT
9	Tự đánh giá KĐCLGD đạt (mức 1, 2, 3)		Mức 1	Mức 1
10	Đánh giá ngoài KĐCLGD đạt (mức 1, 2, 3)		Mức 1	
11	Tập thể (LĐTT, Lao động xuất sắc, cờ thi đua của UBND tỉnh)		Tập thể LĐTT, Lao động xuất sắc, cờ thi đua của UBND tỉnh	Tập thể LĐSX HCLĐ Hạng Nhì

D3. Khung các hoạt động ưu tiên.

S T T	Các ưu tiên trong năm học	Các việc cần làm	Người chịu trách nhiệm	Kết quả mong muốn	Thời gian hoàn thành	Dự trù kinh phí
I. Tổ chức Quản lý nhà trường						
1.	Giữ vững trường đạt mức CLTT, Kiểm định chất lượng.	- Quản lý có hiệu quả các hoạt động giáo dục, các phong trào thi đua - Xây dựng văn hóa trường học - Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý – dạy học.	HT Nguyễn Thanh Lệ	Mọi hoạt động trong nhà trường đều thực hiện có nề nếp, kỉ cương	2/2019	2 triệu NS
2	Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường được tổ chức và hoạt động có hiệu quả	- Chú trọng công tác rèn kĩ năng đội viên. Duy trì nề nếp hoạt động đội. - Xây dựng kế hoạch, tổ chức	Trần Thị Hồng Tươi-CTCĐ	Đội đạt VM cấp tỉnh. Đoàn thể Vững	4/2019	6 triệu NS

		phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền, đoàn thanh niên..		manh		
3	Tự đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng	- Xây dựng KH củng cố - Phân công các nhóm công tác - Đánh giá và truy tập HS minh chứng	HT Nguyễn Thanh Lệ	Đạt: 26/28 tiêu chí - đạt mức độ 1	2/2019	2 triệu NS
II. Bồi dưỡng đội ngũ						
4	Quy hoạch xây dựng bồi dưỡng đội ngũ, để tất cả giáo viên chuẩn về tay nghề. Đáp ứng yêu cầu đổi mới GD trong giai đoạn hiện nay.	-Thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Tiểu học. - Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. - BD đội ngũ tham gia hội thi các cấp	PHT: Nguyễn Thị Thu Thúy-	- 70% giáo viên xếp loại khá, giỏi. 50/59 GV dạy giỏi cấp trường, 28/59 GV giỏi cấp huyện	4/2019 3/2019	4 triệu (NS)
5	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng đội ngũ	- Thực hiện linh hoạt, một số hình thức tổ chức giáo dục theo mô hình trường học mới, - Thực hiện đồng bộ phương pháp “Bàn tay nặn bột”, các kỹ thuật dạy học tích cực, dạy học Mĩ thuật theo PP Đan Mạch - Thực hiện tốt công tác biên soạn đề, ĐGTX, ĐGĐK	PHT: Nguyễn Thị Huyền	GV vận dụng tốt các phương pháp dạy học, rèn được tính hợp tác, kĩ năng tự học cho học sinh	4/2019	6 triệu NS

III. Tăng cường về CSVC và trang thiết bị						
6	Nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện	- Đầu tư bổ sung CSVC, bổ sung thêm đầu sách. - Chú trọng hoạt động công tác thư viện.	Nguyễn Thị Vân	Duy trì thư viện tiên tiến	3/2019	10 triệu (NS)
7	Giữ vững trường đạt chuẩn X,S,Đ cấp tỉnh	- Đầu tư cảnh quan SP (02 cơ sở), - Chú trọng việc trang trí các góc học tập ở lớp học	Ng. Thị Phương Thảo	Trường lớp, cảnh quan kang trang sạch đẹp Phòng học trang trí đẹp, phục vụ các hoạt động học tập	10/2018	20 triệu XHHGD
		12/2018			10 triệu (2 triệu NS, 8 triệu XHHGD)	
		11/2018			40 triệu (NS)	
		- Tu sửa hệ thống nhà vệ sinh. Lắp đặt thêm hệ thống lọc nước phục vụ học sinh ở điểm 1, bảo trì hệ thống lọc nước ở điểm 2 - Hoàn thiện nền sân chơi bãi tập ở điểm chính, nhà xe giáo viên, nhà đa năng ở điểm 2			5/2019	200 triệu (40 triệu NS, 120 triệu XHHGD)
8	Hoàn thiện CSVC phục vụ công tác bán trú	- Trang trí nhà ăn, khuôn viên bán trú	Ng. Thị Phương Thảo	PHHS yên tâm về chất lượng công tác bán trú	11/2019	10 triệu (NS)
IV. Nâng cao chất lượng tham gia của cộng đồng vào giáo dục						
9	Phối hợp, phát huy vai trò của CMHS trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong	- Tổ chức có hiệu quả hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh - Phối hợp, Giáo dục truyền thống	Nguyễn Thị Hồng Thúy-CTCD	- CMHS tham gia các HĐ GD trong nhà trường - PHHS hỗ trợ kinh phí	10/2018	60 triệu đồng (Quỹ CMHS)

	nhà trường	lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh - Vận động PHHS hỗ trợ kinh phí khen thưởng cho học sinh		phong trào, khen thưởng		chi theo thực tế hỗ trợ)
V. Duy trì CMC-PCGDTH và nâng chất lượng GD						
10	Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện. Đặc biệt chú trọng rèn kỹ năng tự học cho học HS	- Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà Tổ chức và đa dạng hóa các hoạt động giáo dục NGLL	PHT Nguyễn Thị Huyền	- HS hoàn thành chương trình lớp học 99.2%	5/2019	30 triệu Quỹ CMHS
11	Đạt thành tích tốt trong các phong trào: văn hóa, văn nghệ, TDTT	- Duy trì các CLB phát triển năng khiếu. - Huy động sự phối hợp, hỗ trợ của PHHS.	Nguyễn Thị Thu Thúy	HS tham gia tốt và đạt giải cao các hoạt động giao lưu năng khiếu 10%	5/2018	30 triệu Quỹ CMHS

PHẦN E: KẾ HOẠCH GIÁM SÁT ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN TRƯỜNG HỌC

S T T	Các hoạt động giám sát	Giải pháp	Người phụ trách - Thời gian thực hiện
I. Tổ chức và quản lý nhà trường			
1.	Giữ vững trường đạt mức CLTT.	- Giám sát việc thực hiện các tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định của TT 59, TT 42 của Bộ GD&ĐT thông qua công tác thu thập minh chứng, việc thực hiện các hồ sơ, sổ sách, kế hoạch năm học của Hiệu trưởng, kế hoạch giảng dạy của giáo viên, sổ tài sản nhà trường và các văn bản khác có liên quan đến các tiêu chuẩn. - Thu thập ý kiến của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài trường về hoạt động giáo dục của nhà trường và những vấn đề khác	Nguyễn Thị Siêm 3/2019

		có liên quan nếu thấy cần thiết. - Giám sát thông qua hoạt động dự giờ, khảo sát chất lượng giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.	
2	Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường được tổ chức và hoạt động có hiệu quả	- Hồ sơ, kết quả các hoạt động các tổ chức đoàn thể	Lê Thị Lan 5/2019
3	Tự đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng	- Đối chiếu công tác tự đánh giá của nhà trường với các quy định của TT 42 của Cục khảo thí	Nguyễn Thị Dung 3/2019
II. Bồi dưỡng đội ngũ			
4	Xây dựng bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới GD trong giai đoạn hiện nay.	- Căn cứ kết quả hội thi GV giỏi, GVCN giỏi; kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp và việc tham gia tự bồi dưỡng thường xuyên	Lê Thị Lê 3/2019
5	Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng đội ngũ	- Thông qua nội dung Biên bản sinh hoạt tổ CM và Kết quả các phong trào, hội thi GV dạy giỏi các cấp.	Lê Thị Bích Hạnh –Trưởng Ban TTND 4/2019
III. Tăng cường về CSVC và trang thiết bị			
6	Nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện	Quan sát hình ảnh, hiện trạng hoạt động thư viện cùng Hồ sơ quyết toán tài chính	Nguyễn Thị Minh, 3/2019
7	Giữ vững trường đạt chuẩn X,S,Đ cấp tỉnh	Theo dõi, giám sát việc thống nhất và tổ chức thực hiện, đánh giá các tiêu chí cụ thể. Căn cứ các KH, biên bản, hợp đồng, Hồ sơ quyết toán tài chính.	Nguyễn Thanh Lê, 02/2019
8	Hoàn thiện CSVC phục vụ công tác bán trú	Xem xét hiện trạng CSVC, hồ sơ quyết toán tài chính.	Nguyễn Thị Cảnh, 10/2018
IV. Nâng cao chất lượng tham gia của cộng đồng vào giáo dục			
9	Phối hợp, phát huy vai trò của CMHS trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường	- Thu thập ý kiến của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường về vai trò phối hợp của Ban đại diện CMHS. - Biên bản họp Ban đại diện CMHS và hồ sơ hoạt động GD NGLL	Hồ Thị Như Ý, Lê Thị Thanh Tú (BCH Công đoàn) 4/2019

V. Duy trì CMC-PCGDTH và nâng chất lượng GD			
10	Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện. Đặc biệt chú trọng rèn kỹ năng tự học cho học HS	Giám sát thông qua các văn bản báo cáo chất lượng các hoạt động GD qua các giai đoạn	Nguyễn Thị Thúy Liễu, Vũ Thị Vân Anh, Nguyễn Thanh Thủy, 4/2019
11	Đạt thành tích tốt trong các phong trào: văn hóa, văn nghệ, TDTT	Ghi nhận thông qua kết quả tham gia các phong trào và chất lượng học tập, rèn luyện của học sinh cuối năm	Trần Thị Ngọc Vân, Nguyễn Ánh Dương, 5/2019

Những nội dung thông tin đánh giá nêu trên là chính xác và trung thực, các hoạt động và chỉ tiêu đề ra đã được thống nhất thông qua Hội nghị CC-VC trong năm học 2018-2019.

Từ tình hình thực tế về công tác giáo dục ở địa phương, những thuận lợi, khó khăn về cơ sở vật chất, trình độ, năng lực của đội ngũ giáo viên trường Tiểu học Cây Gáo A xây dựng kế hoạch phát triển trường học. Kính mong lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện thẩm duyệt và có hướng chỉ đạo để trường thực hiện tốt nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Lệ

TM. BAN ĐDCMHS

TRƯỞNG BAN

(Đã ký)

Nghiêm Chung Văn

TRƯỞNG PHÒNG GD&ĐT

(Đã được phê duyệt)